

Thứ năm ngày 17 tháng 11 năm

Ngày soạn: 14/11/

Ngày giảng: 17/11/

Chiều

**Tiết 1- Luyện Toán:      **LUYỆN TẬP CHUNG****

**I. Mục tiêu:**

- Biết viết số đo độ dài, khối lượng và diện tích dưới dạng số thập phân theo các đơn vị đo khác nhau.
- Luyện giải bài toán có liên quan đến đơn vị đo độ dài, diện tích.

**II. Chuẩn bị:**

- VBT Toán 5, tập 1.

**III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:**

1. Phương pháp: thực hành, luyện tập.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

**IV. Các hoạt động dạy học :**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

Gọi hai học sinh lên bảng làm bài tập 3 ở vở bài tập.  
Giáo viên chữa bài, nhận xét.

**2. Bài mới:**

\*Giới thiệu bài: Luyện tập.

- Hướng dẫn cho học sinh làm bài tập trong vở bài tập.

**Bài 1**: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Đặt tính rồi tính.

- HS thi nội tiếp sức.

**Bài 2**: HS nêu đề bài, gv hướng dẫn phân tích đề bài.

- Để tìm x, trước hết ta phải tính về phải.
- 2 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.

**Bài 3**: HS nêu đề bài, tính bằng cách thuận tiện nhất.

- 2 hs lên bảng làm, lớp làm VBT. HS cùng GV nhận xét chữa bài

**3. Củng cố, dặn dò:**

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

---

**Tiết 2 –LTVC:                      **QUAN HỆ TỪ****

**I. Mục tiêu:**

- Bước đầu nắm được khái niệm quan hệ từ.
- Nhận biết được quan hệ từ trong các câu văn, xác định được cặp quan hệ từ và tác dụng của nó trong câu, biết đặt câu với quan hệ từ.

## **II. Chuẩn bị:**

Một tờ giấy khổ to thể hiện nội dung ở bài tập 1.

## **III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:**

1. Phương pháp: thảo luận nhóm, hỏi đáp.

2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

## **III. Các hoạt động dạy học**

### **1. Kiểm tra bài cũ:**

Học sinh nhắc lại khái niệm về đại từ xưng hô và làm bài tập 2 ở vở bài tập.

### **2. Bài mới:**

\*Giới thiệu bài: Quan hệ từ.

\*Giới thiệu bài:

Bài tập 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Gạch dưới QHT và nêu tác dụng

- Học sinh làm bài vào vở BT, giáo viên chữa bài chốt lại lời giải đúng: và (để nối Chim; mây; nước với hoa)

- Nhưng từ đó được viết hoa nhằm biểu lộ thái độ tôn kính Bác.

Bài tập 2: Học sinh đọc yêu cầu bài tập. Gạch của câu dưới cặp qht và nêu biểu thị mối quan hệ giữa các bộ phận của câu.

- HS làm bài, vài hs đọc kết quả. Hs và gv nhận xét chữa bài.

a. vì...nên (mối quan hệ nguyên nhân – kết quả)

b. Tuy ... nhưng (mối quan hệ tương phản)

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Đặt câu với các quan hệ từ: và; nhưng; của.

- HS làm bài, vài hs đọc kết quả. Hs và gv nhận xét chữa bài.

### **3. Củng cố, dặn dò:**

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung bài tập.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

---

## **Tiết 3-Kỹ thuật: RỬA DỤNG CỤ NẤU ĂN VÀ ĂN UỐNG**

### **I. MỤC TIÊU**

- Nêu được tác dụng của việc rửa sạch dụng cụ nấu ăn và ăn uống trong gia đình.
- Biết cách rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống trong gia đình.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Có ý thức giúp gia đình.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một số bát, đĩa và dụng cụ, nước rửa bát.
- Tranh ảnh minh họa theo nội dung SGK.
- Phiếu đánh giá kết quả học tập.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY**

**\* Giới thiệu bài: GV giới thiệu bài và nêu mục đích bài học.**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu mục đích, tác dụng của việc rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống**

- Nhận xét và tóm tắt nội dung của hoạt động 1: *Bát, đĩa, thìa sau khi được sử dụng để ăn uống nhất thiết phải được cọ rửa sạch sẽ, không được để lưu trữ qua bữa sau hoặc qua đêm. Rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống không những làm cho các dụng cụ đó sạch sẽ, khô ráo, ngăn chặn được vi trùng gây bệnh mà còn có tác dụng bảo quản, giữ cho các dụng cụ không hoen ỉa.*

**Hoạt động 2. Tìm hiểu cách rửa sạch dụng cụ nấu ăn và ăn uống**

- Đặt các câu hỏi yêu cầu HS mô tả cách rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống sau bữa ăn ở gia đình.
- Nhận xét và hướng dẫn HS các bước rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống theo nội dung SGK.
- Hướng dẫn HS về nhà giúp gia đình rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống.

**Hoạt động 3. Đánh giá kết quả học tập**

- Gọi HS trả lời các câu hỏi ở cuối bài để đánh giá kết quả học tập của HS.

**Nhận xét – dặn dò :**

- GV nhận xét tinh thần thái độ học tập của HS.
- Động viên HS tham gia giúp đỡ gia đình rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống.
- Dặn dò HS về nhà học, xem lại các bài đã học trong chương (từ bài 1 đến bài 13) và chuẩn bị dụng cụ, vật liệu để giờ sau học bài “Cắt, khâu, thêu hoặc nấu ăn tự chọn”.

---

*Thứ sáu ngày 18 tháng 11 năm*

*Ngày soạn: 15/11/*

*Ngày giảng: 18/11/*

Sáng

**Tiết 1 - Địa lí: LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN**

**I. Mục tiêu:**

- Nêu được một số đặc điểm nổi bật về tình hình phát triển và phân bố của lâm nghiệp, thủy sản nước ta.
- Học sinh sử dụng sơ đồ, bảng số liệu, biểu đồ, lược đồ để bước đầu nhận xét về cơ cấu và phân bố của lâm nghiệp và thủy sản.
- Biết được các hoạt động chính trong lâm nghiệp, thủy sản.
- Thấy được sự cần thiết phải bảo vệ và trồng rừng, không đồng tình với những hành vi phá hoại cây xanh, phá hoại rừng.

## **II. Chuẩn bị:**

- Bản đồ kinh tế Việt Nam.

## **III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:**

1. Phương pháp: trực quan, hỏi đáp.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

## **IV. Các hoạt động dạy học**

### **1. Kiểm tra bài cũ:**

Ngành trồng trọt và chăn nuôi có vai trò gì?

### **2. Bài mới:**

\*Giới thiệu bài: Lâm nghiệp và thủy sản.

**Phần 1**: Lâm nghiệp.

Hoạt động 1: Làm việc cả lớp.

- Học sinh quan sát hình 1 trả lời câu hỏi trong SGK.
- **Kết luận**: Lâm nghiệp có các hoạt động trồng và bảo vệ rừng, khai thác gỗ và các lâm sản khác.

Hoạt động 2: Làm theo nhóm.

Bước 1: Học sinh quan sát bảng số liệu và trả lời câu hỏi SGK.

- So sánh các số liệu để rút nhận xét về sự thay đổi của tổng diện tích rừng.
- Dựa vào kiến thức đã học và vốn hiểu biết để giải thích vì sao có giai đoạn diện tích rừng giảm, có giai đoạn diện tích rừng tăng.

Bước 2: Học sinh trình bày kết quả, giáo viên giúp học sinh hoàn thiện câu trả lời.

**Phần 2**: Ngành thủy sản

Hoạt động 3: Làm việc theo nhóm.

Hãy kể tên một số loài thủy sản mà em biết?

Nước ta có những điều kiện thuận lợi nào để phát triển ngành thủy sản?

- Học sinh trả lời các câu hỏi ở mục 2 trong SGK.
- Học sinh trình bày kết quả theo từng ý của câu hỏi.

### **3. Củng cố, dặn dò:**

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

---

## **Tiết 2-Tập làm văn: LUYỆN TẬP LÀM ĐƠN**

**I. Mục tiêu:**

- Viết được một lá đơn kiến nghị) đúng thể thức, ngắn gọn, rõ ràng. Nêu được lý do kiến nghị, thể hiện đầy đủ nội dung cần thiết.

\* Rèn luyện cho HS các KNS sau:

- Ra quyết định (làm đơn kiến nghị ngăn chặn hành vi phá hoại môi trường).
- Đảm nhận trách nhiệm với cộng đồng.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở bài tập in mẫu đơn.

**III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học.**

1. Phương pháp: tự bộc lộ, hỏi đáp, thảo luận nhóm.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

**IV. Các hoạt động dạy học:**

**1. Kiểm tra bài cũ:**

Học sinh đọc lại đoạn văn, bài văn về nhà các em đã viết.

**2. Bài mới:**

\*Giới thiệu bài: Luyện tập làm đơn.

Hướng dẫn học sinh làm đơn.

- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.
- Giáo viên cùng cả lớp trao đổi về một số nội dung cần lưu ý trong đoạn.
- Giáo viên nhắc học sinh trình bày lý do viết đơn sao cho gọn, rõ, có sức thuyết phục để các cấp thấy rõ tác động nguy hiểm của tình hình đã nêu, tìm ngay biện pháp khắc phục hoặc ngăn chặn.

- Một vài học sinh nói đề bài các em đã chọn.
- Học sinh viết đơn vào vở.
- Học sinh tiếp nối nhau đọc lá đơn. Cả lớp và giáo viên nhận xét về nội dung và cách trình bày lá đơn.

**3. Củng cố, dặn dò:**

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

---

**Tiết 3-Toán:**

**NHÂN MỘT SỐ THẬP PHẦN  
VỚI MỘT SỐ TỰ NHIÊN**

**I. Mục tiêu:**

- Biết nhân một số thập phân với một số tự nhiên.
- Biết giải bài toán có phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên.

**II. Chuẩn bị:**

Phiếu học tập làm bài tập 3.

**III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:**

1. Phương pháp: phân tích mẫu, thực hành, hỏi đáp.
2. Kỹ thuật: đặt câu hỏi.

#### **IV. Các hoạt động dạy học:**

##### **1. Kiểm tra bài cũ:**

- Gọi hai học sinh lên bảng làm bài tập 2 ở vở bài tập.
- Giáo viên chữa bài nhận xét.

##### **2. Bài mới:**

\* Giới thiệu bài: Nhân một số thập phân với một số tự nhiên

a, Hình thành quy tắc nhân một số thập phân với một số tự nhiên:

- Giáo viên đính bài toán lên bảng. Học sinh đọc đề toán và tóm tắt đề toán.
- Nêu cách giải bài toán:  $1,2 \times 3 = ?$  (m)
- Học sinh đổi  $1,2 \text{ m} = 12 \text{ dm}$ . Học sinh tính phép nhân hai số tự nhiên.

$$12 \times 3 = 36 \text{ (dm)} = 3,6 \text{ (m)}$$

$$1,2 \times 3 = 3,6 \text{ (m)}$$

- Học sinh tự đối chiếu phép nhân  $12 \times 3$  và phép nhân  $1,2 \times 3$
- Giáo viên trình bày đồng thời 2 phép tính để học sinh dễ đối chiếu.
- Học sinh tự rút ra nhận xét cách nhân một số thập phân với một số tự nhiên.
- Giáo viên nêu ví dụ 2 và yêu cầu học sinh vận dụng nhận xét trên để thực hiện phép nhân  $0,46 \times 1,2$ .

- Giáo viên nêu quy tắc nhân một số thập phân với một số tự nhiên.
- Yêu cầu học sinh nhắc lại quy tắc nhân một số thập phân với một số tự nhiên.

b, Thực hành:

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Học sinh tự làm bài vào vở. Giáo viên chữa bài.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Học sinh làm bài vào vở, giáo viên chữa bài nhận xét.

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu bài tập.

- Học sinh tóm tắt đề toán, hướng dẫn học sinh giải bài vào vở.
- Giáo viên chữa bài nhận xét.

Bài giải

Trong 4 giờ ô tô đi được quãng đường là:

$$42,6 \times 4 = 170,4 \text{ (km)}$$

Đáp số: 170,4 km

##### **3. Củng cố, dặn dò:**

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

---

#### **Tiết 4 - HĐTT:**

#### **SINH HOẠT LỚP**

##### **I. Mục tiêu:**

- Đánh giá tình hình học tập, nề nếp của học sinh trong tuần qua.
- Nêu kế hoạch của tuần tới.

**II. Lên lớp:**

**1. Lớp trưởng nhân xét:**

Học sinh có ý kiến.

**2. Giáo viên đánh giá chung:**

\*Ưu điểm: Đi học đầy đủ đúng giờ.

- Giữ gìn vệ sinh lớp học sạch sẽ, tác phong gọn gàng.
- Một số học sinh có ý thức vươn lên trong học tập: Cam; Vai; Ngữ.
- Có ý thức phát biểu xây dựng bài: Cam; Vai; Đức; Nghiều..

\*Khuyết điểm:

- Một số em chưa có ý thức học tập: Tăng.
- Ngồi trong lớp chưa có ý thức còn nói chuyện nhiều.

**3. Kế hoạch tới:**

- Phát huy những cái đã đạt được.
  - Tổ chức vệ sinh trường lớp.
  - Hạn chế việc nghỉ học không có lí do.
-